

Bản án số: 345/2018/HS - PT
Ngày: 11- 6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành
Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương và ông Vũ Quang Huy
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 265/2018/TLPT- HS ngày 26/4/2018 đối với các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS- ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Lê Trọng Lg; sinh năm ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Lê ... và bà Đỗ ...; có vợ là Lê ... và có ... con (*sinh năm ...*); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2003, Công an phường ... xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 23/11/2017 đến ngày 26/11/2017; tại ngoại; *có mặt*.

2. Nguyễn Văn Đg; sinh năm ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Thh phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; con ông ... và bà ...; có vợ là ... và có ... con (*sinh năm ...*); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 23/11/2017 đến ngày 26/11/2017; tại ngoại; *có mặt*.

*** Ngoài ra, còn có 04 bị cáo khác:** Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tối ngày 22/11/2017, các đối tượng Lê Trọng Lg, Nguyễn Văn Đg, Lê Đình Th, Nguyễn Duy Tn, Nguyễn Văn Thh và Đặng Như H uống bia tại quán của chị Đào ... (*địa chỉ: ..., Hà Nội*). Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, chị Đào ... đóng cửa quán và đi nghỉ thì số người này vẫn tiếp tục ăn uống (*do Tn và Thh là bạn học của chị Đào...*).

Khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, cả nhóm rủ nhau đánh bạc theo hình thức chơi “*Liêng*”, sát phạt nhau bằng tiền tại tầng một và Thh lấy bộ bài tú lơ khơ cũ, có sẵn ở quán ra để chơi (*Đào ... đang nghỉ bên trên tầng gác xép*). Cách thức chơi Liêng được quy ước như sau: Mỗi người chơi được chia 03 quân bài và đặt 10.000đồng; người chia bài tổ trước, ai không theo thì hủy bài và mất 10.000đồng, ai theo thì đặt số tiền tổ xuống chiếu (*không quá 50.000đồng*); người nào có bài cao nhất sẽ thắng cuộc và được lấy toàn bộ số tiền đặt cửa, tiền tổ.

Nguyễn Duy Tn chơi được 02 ván, bị thua và mệt nên không chơi nữa rồi nằm ngủ luôn tại quán; Th, Lg, Đg, H và Thh tiếp tục đánh bạc, mỗi người tự bỏ ra 20.000đồng để trả tiền thuốc, nước cho chị Đào Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ (*gồm 52 quân*) và 15.790.000đồng tiền mặt (*bao gồm: 3.270.000đồng thu trên chiếu bạc; 3.500.000đồng thu trong người của Lê Trọng Lg; 1.020.000đồng thu trong người của Nguyễn Duy Tn; 8.000.000đồng thu trong người của Đặng Như H...*).

Quá trình điều tra, các đối tượng đánh bạc khai nhận: Lê Trọng Lg có 3.700.000đồng và dùng đánh bạc; Nguyễn Văn Đg có 2.090.000đồng và dùng đánh bạc; Lê Đình Th có 1.550.000đồng và dùng đánh bạc; Đặng

Như H có 200.000đồng và dùng đánh bạc; Nguyễn Văn Thh có 180.000đồng và dùng đánh bạc; Nguyễn Duy Tn có 1.040.000đồng (*dùng đánh bạc là 20.000đồng; cất trong người là 1.020.000đồng*), Tn tham gia đánh 02 ván (*bị thua 20.000đồng*) thì không tham gia đánh bạc nữa và đi ngủ.

Đối với 8.000.000đồng đã thu giữ của Đặng Như H...: Kết quả điều tra không chứng minh được số tiền này được sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho H... 8.000.000đồng này.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS- ST ngày 16/3/2018, Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*); xử phạt bị cáo Lê Trọng Lg 09 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 23/11/2017 đến ngày 26/11/2017*); phạt bổ sung bị cáo là 7.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1. Khoản 3 Điều 248, các điểm h và p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đg 07 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 23/11/2017 đến ngày 26/11/2017*); phạt bổ sung bị cáo là 7.000.000đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Đình Th 24 tháng tù về tội Đánh bạc theo điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Thh, Đặng Như H và Nguyễn Duy Tn, mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung đối với các bị cáo; quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2018, các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg đều có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thh phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Lê Trọng Lg., Nguyễn Văn Đg và Nguyễn Duy Tn:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Trọng Lg 09 tháng tù giam về tội Đánh bạc; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Trọng Lg..

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm h và p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đg 07 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đg .

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm h và p khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tn 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo và trình bày: Bị cáo Lg đã chấp hành quyết định của bản án sơ thẩm về án phí và hình phạt bổ sung, bị cáo đã Đg chấp hành quyết định của bản án sơ thẩm về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Lời khai của các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và các đồng phạm khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Từ 22 giờ ngày 22/11/2017, tại quán bia của chị Đào ... (*địa chỉ: ..., Hà Nội*), Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg cùng các đồng phạm là Lê Đình Th, Nguyễn Duy Tn, Nguyễn Văn Thh và Đặng Như H tham gia đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền theo hình thức chơi “*Liêng*”; tiền dùng đánh bạc của cả chiều bạc là 6.770.000đồng (*trong đó, Lượng có 3.700.000đồng, Đg có 2.090.000đồng và đều dùng đánh bạc*); khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày 22/11/2017, lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Hành vi của Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg đã phạm tội Đánh bạc; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*); bản án sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội.

Bị cáo Lg đã bị xử phạt vi phạm hành chính (*Công an phường ... xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản năm 2003*) nhưng đã hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý hành chính được hơn 13 năm; bị cáo Đg chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, bị cáo Đg “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; các bị cáo đều “*có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu và bản thân các bị cáo là lao động chính trong gia đình (các bút lục 304-314)*”; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, số tiền dùng đánh bạc, vai trò của các bị cáo trong đồng phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Lượng

09 tháng tù, xử phạt bị cáo Đg 07 tháng tù và phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo 7.000.000đồng là có căn cứ. Bản án sơ thẩm không cho các bị cáo hưởng án treo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Các bị cáo phạm tội trong đồng phạm giản đơn, cùng thống nhất ý chí và tích cực thực hành hành vi phạm tội, số tiền dùng đánh bạc không lớn (6.770.000đồng), các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đều có nhiều nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có đầy đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP ngày 06/11/2013. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và phạt bổ sung, cho các bị cáo được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, hưởng án treo và chịu sự giám sát của chính quyền địa phương trong thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Tn: Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Đình Th 24 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt bổ sung bị cáo Th là 7.000.000đồng; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Thh và Đặng Như H..., mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo là 6.000.000đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tn 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, phạt bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000đồng. Xét thấy quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Th, Thh, Hùng và Tn là có căn cứ, đúng pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, số tiền dùng đánh bạc, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo trong đồng phạm; sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã tự nguyện chấp hành án và không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị. Vì vậy, không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hơn nữa về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy Tn theo đề nghị của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Lượng và Đg không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 36/2018/HS- ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg :

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm p (*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*):

- Xử phạt bị cáo Lê Trọng Lg 09 (*chín*) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (*mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Trọng Lg 7.000.000đồng.

- Giao bị cáo Lê Trọng Lg cho UBND ..., Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248, các điểm h và p (*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đg 07 (*bảy*) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách là 14 (*mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đg 7.000.000đồng.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn Đg cho UBND ..., Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Các bị cáo Lê Trọng Lg và Nguyễn Văn Đg không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo khác (*Lê Đình Th, Đặng Như H, Nguyễn Văn Thh và Nguyễn Duy Tn*); về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xác nhận bị cáo Lê Trọng Lg đã nộp 200.000đồng (*biên lai số 02976 ngày 16/3/2018*) và 7.000.000đồng (*biên lai số 03065 ngày 29/5/2018*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận ... để chấp hành quyết định của bản án sơ thẩm về án phí và hình phạt bổ sung.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn Đg đã nộp 200.000đồng (*biên lai số 02972 ngày 16/3/2018*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận ... để chấp hành quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...;
- UBND xã, phường nơi BC cư trú;
- Các bị cáo kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THH